

Bản án số: 25/2019/HS-ST
Ngày: 28-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HOÁ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Trung Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Hà.

Bà Trịnh Thị Yển.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Đăng L, sinh ngày 09 tháng 9 năm 1994 tại xã T, huyện S, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Xóm 6, xã T, huyện S, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Tiền án, tiền sự: không; con ông Nguyễn Đăng H và bà Mai Thị L. Gia đình có 02 người con, bị cáo là con thứ hai; chưa có vợ con; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/01/2019, bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa từ ngày 13/01/2019 đến nay; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng:

1. Anh Đào Văn T, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Xóm 1, xã H, huyện S, Thanh Hóa, vắng mặt;

2. Anh Phạm Văn S, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Xóm 5, xã T, huyện S, Thanh Hóa; vắng mặt;

3. Anh Đặng Bá T, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Xóm 7, xã T, huyện S, Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối tháng 12/2018, Nguyễn Đăng L đến khu vực Bệnh viện tâm thần tỉnh Ninh Bình mua ma túy đá của một người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) với số tiền

13.000.000đ (Mười ba triệu đồng). Sau khi mua được ma túy, L mang về nhà chia thành các gói nhỏ để sử dụng dần và bán lại cho ai có nhu cầu.

Khoảng 10h ngày 07/01/2019, Đào Văn T, sinh năm 1989, ở xóm 1, xã H, huyện S gọi điện cho Nguyễn Đăng L để hỏi mua 500.000đ ma túy đá, L đồng ý và hẹn T đến nhà để giao bán ma túy. Khoảng 11h cùng ngày, Đào Văn T điều khiển xe máy chở Phạm Văn S, sinh năm 1992, ở xóm 5, xã T, huyện S đến nhà của L, T đưa cho S 500.000đ để S vào nhà gặp L mua ma túy, còn T đứng đợi ở ngoài cổng, khi Nguyễn Đăng L vừa bán ma túy đá cho Phạm Văn S thì bị Tổ trình sát Đội CSĐT về KT-MT-MTr Công an huyện Nga Sơn bắt quả tang cùng tang vật thu giữ gồm: thu giữ trên người Phạm Văn S 01 gói nilon trắng KT 2x2 cm bên trong chứa chất màu trắng dạng tinh thể đựng trong bao thuốc là Thăng Long màu vàng, S khai là gói ma túy đá vừa mua của L với giá 500.000 đồng; thu giữ 500.000 đồng của Nguyễn Đăng L và L cũng khai nhận đây là số tiền vừa bán ma túy cho S; thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng - trắng.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của đối tượng Nguyễn Đăng L ở xóm 6 – xã T. Qua khám xét, thu giữ:

- 01 túi nilon trắng KT 7x5 cm bên trong có 05 túi nilon trắng, nhỏ, KT lần lượt là: 01 túi KT 3x3 cm, 02 túi KT 2x2 cm, 02 túi KT 1x1cm, bên trong các túi nilon nhỏ đều chứa chất màu trắng dạng tinh thể (niêm phong, ký hiệu M1);

- 01 túi nilon màu trắng KT 10x5cm, bên trong có tám dính chất màu trắng dạng tinh thể (niêm phong, ký hiệu M2); 01 túi nilon màu trắng KT 2x2cm, bên trong có tám dính chất màu trắng dạng tinh thể (niêm phong, ký hiệu M3);

- 12 túi nilon trắng KT lần lượt: 09 túi KT 2x2 cm, 03 túi KT 1x1cm, bên trong đều chứa chất màu trắng dạng tinh thể (niêm phong, ký hiệu M4);

- 08 túi nilon màu trắng KT 10x5cm, bên trong đều chứa các vỏ túi nilon màu trắng; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng đều được cuộn tròn theo dạng ống hút; 01 cân điện tử dạng bao thuốc Marlboro KT 10x5cm đang hoạt động bình thường; 01 thanh kiếm dài 80cm bằng kim loại, phần chuôi kiếm dài 20cm, lưỡi kiếm màu trắng dài 60cm; 06 viên đạn bỏ trong túi nilon trắng KT 7x5cm có chiều dài mỗi viên đạn 1,5cm, phần đầu đạn được bọc màu đen, thân đạn màu vàng, dưới đầu đạn có chữ “C”.

Ngày 08/01/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn đã ra Quyết định số 12/QĐ-CSĐT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định chất màu trắng, dạng tinh thể (nghỉ là ma túy) thu giữ trên người của Phạm Văn S và chất màu trắng, dạng tinh thể thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Đăng L.

Tại Kết luận giám định số 350/MT-PC09 ngày 10/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- + Chất màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong ký hiệu M1 (thu của L) là ma túy, có khối lượng 1,675g loại Methamphetamine;

- + Chất màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong ký hiệu M2 (thu của L) là ma túy, có khối lượng 0,021g loại Methamphetamine;

- + Chất màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong ký hiệu M3 (thu của L) là ma túy, có khối lượng 0,002g loại Methamphetamine;

+ Chất màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong kí hiệu M4 (thu của L) là ma túy, có khối lượng 2,975g loại Methamphetamine;

+ Chất màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong không kí hiệu (thu trên người S) là ma túy, có khối lượng 0,059g loại Methamphetamine.

Ngày 16/01/2019, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 06 viên đạn bằng kim loại có kí hiệu "C" gửi giám định đều là đạn thể thao cỡ 5,6x15,5mm – không phải vũ khí quân dụng. Loại đạn này sử dụng cho loại súng thể thao có cỡ nòng 5,6mm hoặc các loại súng tự chế như súng kiểu hình bút, súng ngắn kiểu ổ quay.

Như vậy, tổng khối lượng ma túy L đã bán cho S ngày 07/01/2019 và L tàng trữ tại nơi ở để bán là 4,732g, loại: Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định: ngoài lần bán ma túy cho T và S ngày 07/01/2019 bị Công an huyện Nga Sơn bắt quả tang thì ngày 04/01/2019, L đã bán cho Đào Văn T và Phạm Văn S một gói ma túy với giá 300.000đ. Ngày 03 hoặc ngày 04/01/2019, L bán một gói ma túy đá với giá 300.000đ cho Đặng Bá T, sinh năm 1994 ở xóm 7, xã T, huyện S.

Số vật chứng đã thu giữ, quá trình điều tra chứng minh:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màu vàng trắng, đã qua sử dụng là của L dùng để liên lạc bán ma túy;

- 01 (một) cân điện tử, dạng bao thuốc Marlboro màu đỏ trắng, kích thước 10x5cm là của L dùng để cân ma túy;

- 03 (ba) vỏ túi nilon màu trắng, kích thước 10x5cm; 01 (một) vỏ túi nilon trắng, kích thước 2x2cm; 02 (hai) gói nilon trắng, kích thước đều là 10x5cm chứa lần lượt 44 vỏ túi nilon màu trắng và 22 vỏ túi nilon màu trắng; 01 (một) gói nilon trắng, kích thước 10x5cm chứa 56 vỏ túi nilon trắng; 01 (một) hộp cacton kích thước 20cm, bên trong chứa 06 gói nilon kích thước đều là 10x5cm, chứa các vỏ túi nilon trắng là của L dùng để gói ma túy;

- 01 (một) thanh kiếm dài 80cm bằng kim loại, phần chuôi kiếm dài 20cm, lưỡi kiếm màu trắng dài 60cm là của L được cho;

- 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ và 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ là của L cuộn lại để chuyển mua túy.

Số vật chứng đã thu giữ, còn lại sau giám định gồm:

- Số ma túy hoàn lại sau giám định bỏ trong 01 phong bì thư do Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được niêm phong, có chữ ký viết tên: Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Lưu Bình Nguyên, Ngô Thanh Sơn và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa;

- 06 (sáu) viên đạn thể thao là của L đi bắn chim về còn thừa.

- Tiền Việt Nam đồng: 560.000đ đang được gửi tại tài khoản của Công an huyện Nga Sơn tại Kho bạc Nga Sơn.

Toàn bộ số vật chứng trên đang được bảo quản chờ xử lý.

Từ những hành vi trên, cáo trạng số 23/CT-VKSNS-MT ngày 03/6/2019 của VKSND huyện Nga Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Đăng L về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều

251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng L từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày tạm giữ. Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 51 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 4,208 gam khối lượng Methamphetamine còn lại sau giám định, 06 (sáu) viên đạn thể thao, 01 (một) cân điện tử, 03 (ba) vỏ túi nilon, 02 (hai) gói nilon; Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng-trắng đã qua sử dụng và số tiền 560.000đ (Năm trăm sáu mươi nghìn đồng); Truy thu số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) L bán ma túy cho T và T.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] HĐXX nhận thấy: Sáng ngày 07/01/2019, Đào Văn T gọi điện hỏi mua ma túy, Nguyễn Đăng L đồng ý và hẹn đến nhà mình ở xóm 6, xã T, huyện S, Thanh Hóa để mua bán. Khoảng 11 giờ cùng ngày, Đào Văn T điều khiển xe máy chở Phạm Văn S đến nhà của L. T đưa cho S 500.000đ để S vào nhà gặp L mua ma túy còn T đứng đợi ở ngoài cổng. Khi Nguyễn Đăng L vừa bán ma túy đá cho Phạm Văn S thì bị tổ trình sát đội CSĐT về kinh tế ma túy môi trường –Công an huyện Nga Sơn bắt quả tang.

Quá trình điều tra xác định: Ngày 07/01/2019, L bán cho T 01 gói ma túy đá với giá 500.000đ, ngày 04/01/2019 L bán cho Đào Văn T (Phạm Văn S) đi cùng 01 gói ma túy đá với giá 300.000đ. Ngoài ra, vào ngày 03 hoặc 04/01/2019, L bán 01 gói ma túy đá với giá 300.000đ cho Đặng Bá T.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đặc biệt cho chính bản thân bị cáo. Mua bán ma túy cho những người khác gây tác hại mang tính chất dây chuyền đối với những người mua ma túy của bị cáo về đề sử dụng. Ngoài lần bị bắt quả tang (07/01/2019), bị cáo còn khai nhận trước đó còn có hai lần bán ma túy cho các con nghiện khác.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây hủy hoại cho sức khỏe, làm mất khả năng lao động, làm thần kinh bị tổn thương, gây rối loạn hành vi, thoái hóa nhân cách, gây tác hại lâu dài cho giống nòi, gây tổn thương về tinh cảm, sức khỏe, tiền bạc của bản thân và các thành viên khác trong gia đình và cũng là nguyên nhân gây mất trật tự an toàn xã hội, gia tăng các tệ nạn xã hội và là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS):

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là “thành khẩn khai báo” theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Từ những nhận định trên, HĐXX xét thấy cần lên cho bị cáo mức án phù hợp với hành vi mà bị cáo phạm phải, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện cải tạo bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc làm ổn định, không có thu nhập, là đối tượng nghiện ma túy, sống phụ thuộc nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- 4,208gam khối lượng Methamphetamine hoàn lại sau giám định, 06 (sáu) viên đạn thể thao, 01 (một) cân điện tử dạng bao thuốc Martboro màu đỏ, trắng, kích thước 10x5cm; 01 (một) vỏ túi nolon trắng kích thước 2x2cm; 02 (hai) gói nilon trắng, kích thước đều là 10x5cm chứa lần lượt 44 vỏ túi nilon màu trắng và 22 vỏ túi nilon màu trắng; 01 (một) gói nilon màu trắng kích thước 10x5cm chứa 56 vỏ túi nilon trắng; 01 (một) thanh kiếm dài 80cm bằng kim loại, phần chuôi kiếm dài 20cm, lưỡi kiếm màu trắng dài 60cm; 01 (một) hộp caton kích thước 20cm, bên trong chứa 06 gói nilon kích thước đều là 10x5cm chứa các vỏ túi nilon màu trắng. Tất cả những tang vật trên cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng trắng đã qua sử dụng, bị cáo dùng để liên lạc bán ma túy; số tiền 560.000đ do bị cáo bán ma túy mà có nghĩ cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Số tiền 600.000đ, do bị cáo bán ma túy cho T và T mà có, nghĩ cần truy thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Tại phiên tòa HĐXX nhận thấy: Bản cáo trạng, quyết định truy tố và lời luận tội của VKS đối với bị cáo là phù hợp, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đối với các bị cáo trước cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình gây nên, lời nói sau cùng của bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt. Đối với người làm chứng, lời khai có trong hồ sơ vụ án đều phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa.

Trong hồ sơ vụ án, tính hợp pháp của các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều tuân thủ theo quy định của BLTTHS tại Điều 37 nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Điều tra viên và Điều 42 nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Kiểm sát viên.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đăng L phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đăng L 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (07/01/2019).

- Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 51 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu hủy: 4,208 (bốn phẩy hai trăm lẻ tám) gam khối lượng Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 06 (sáu) viên đạn thể thao; 01 (một) cân điện tử dạng bao thuốc Martboro màu đỏ, trắng, kích thước 10x5cm; 01 (một) vỏ túi nolon trắng kích thước 2x2cm; 02 (hai) gói nilon trắng, kích thước đều là 10x5cm chứa lần lượt 44 vỏ túi nilon màu trắng và 22 vỏ túi nilon màu trắng; 01 (một) gói nilon màu trắng kích thước 10x5cm chứa 56 vỏ túi nilon trắng; 01 (một) thanh kiếm dài 80cm bằng kim loại, phần chuôi kiếm dài 20cm, lưỡi kiếm màu trắng dài 60cm; 01 (một) hộp caton kích thước 20cm, bên trong chứa 06 gói nilon kích thước đều là 10x5cm chứa các vỏ túi nilon màu trắng;

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng trắng, đã qua sử dụng và số tiền 560.000đ (năm trăm sáu mươi nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/6/2019 giữa Công an huyện Nga Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nga Sơn và giấy ủy nhiệm chỉ chuyển khoản, chuyển tiền điện tử lập ngày 07/6/2019 của Công an huyện Nga Sơn).

+ Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 600.000đ.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 BLTTHS: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Nga Sơn;
- THADS huyện Nga Sơn;
- L hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Trung Thu